

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THANH PHỐ Đ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 3789/2023/KDTM-ST

Ngày: 20/9/2023

V/v Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THANH PHỐ Đ - THÀNH PHỐ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Thu Thủy

2. Ông Huỳnh Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mến, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Phong, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 tháng 8 và ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 149/2022/TLST-KDTM ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4231/2023/QĐXXST-KDTM ngày 24 tháng 7 năm 2023 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 5361/2023/QĐST-KDTM ngày 21 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần công nghiệp và thương mại LD

Trụ sở: Lô D5 khu công nghiệp Bình Chiểu, Đường số 3, phường X, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Dương H, sinh năm 1958; Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1974; Chức vụ: Giám đốc hành chính nhân sự (theo Giấy ủy quyền số 03/GUQ-LDV ngày 15/7/2022).

Bị đơn: Công ty TNHH Kỹ thuật Q.

Trụ sở: số 4 Đường 9, khu phố 4, phường X, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1973; Chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên; Địa chỉ: số 219/1 Khu phố 2, Phường Bình Đa, thành phố B, tỉnh D.

(Tại phiên tòa: Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 7 năm 2022 và quá trình tố tụng của nguyên đơn Công ty cổ phần công nghiệp và thương mại LD trình bày:

Nội dung vụ kiện: Từ tháng 02/2021 đến tháng 6/2021, Công ty cổ phần công nghiệp và thương mại LD (sau đây gọi tắt là Công ty LD) với Công ty TNHH Kỹ thuật Q (sau đây gọi tắt là Công ty Q) thỏa thuận mua bán hàng hóa với nhau, mặt hàng mua bán là các sản phẩm Bulon, ốc vít. Cụ thể, Công ty Q đã đặt hàng (qua điện thoại) với Công ty LD và Công ty LD đã cung cấp đủ số lượng hàng hóa cho Công ty Q và xuất hóa đơn cho Công ty Q. Sau khi giao hàng đầy đủ thì Công ty Q đã không thanh toán tiền cho Công ty LD. Ngày 09/11/2021 Công ty LD và Công ty Q lập Biên bản xác nhận công nợ với nhau, Công ty Q còn nợ là 218.227.020 đồng. Sau nhiều lần Công ty LD yêu cầu Công ty Q trả số tiền nợ trên nhưng Công ty Q không hợp tác.

Nay Công ty LD yêu cầu Tòa án giải quyết: Yêu cầu Công ty Q thanh toán cho Công ty LD số tiền nợ là 218.227.020 đồng (Hai trăm mười tám triệu hai trăm hai mươi bảy ngàn không trăm hai mươi đồng), thanh toán làm 1 lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn Công ty LD giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như trên. Ngoài ra nguyên đơn không yêu cầu gì thêm.

Đối với bị đơn Công ty TNHH Kỹ thuật Q: Trong quá trình tiến hành tố tụng để giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng Đ hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn nhưng bị đơn không đến và không có ý kiến, không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, thẩm phán, thư ký và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử sơ thẩm nghị án và ý kiến của Viện Kiểm sát về yêu cầu giải quyết vụ án như sau:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Hội đồng xét xử (HĐXX), thẩm phán, thư ký đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định pháp luật. tuy nhiên còn vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử.

Đối những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa và bảo lưu quan điểm của mình; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

Về nội dung: Đại diện Viện Kiểm Sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tụng tố tụng:

Tranh chấp giữa Công ty cổ phần công nghiệp và thương mại LD với Công ty TNHH Kỹ thuật Q phát sinh từ quan hệ mua bán hàng hóa, cả hai bên đều phát sinh lợi nhuận thuộc trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có trụ sở trên địa bàn thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ 2 mà không có lý do, nên Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Xét, Giấy ủy quyền số 03/GUQ-LDV ngày 15/7/2022 của Công ty LD ủy quyền cho ông Nguyễn Đình Đ tham gia tố tụng giải quyết vụ án là hợp lệ, được Tòa án chấp nhận. Do đó ông Nguyễn Đình Đ tham gia tố tụng với tư cách là nguyên đơn trong vụ án.

Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ: Căn cứ vào Phiếu yêu cầu xác minh ngày 10/3/2023 của Công an Phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai thì ông Nguyễn Quang Trung, sinh năm 1973 có hộ khẩu thường trú tại số 219/1 khu phố 2, Phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai hiện không có mặt tại địa phương. Căn cứ vào Phiếu yêu cầu xác minh ngày 10/3/2023 của Công an Phường Linh Chiểu, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh thì tại địa chỉ số 4 đường 9, khu phố 4, phường Linh Chiểu, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh không có Công ty TNHH Kỹ thuật Q hoạt động.

Căn cứ vào công văn 07519/ĐKKD-T6 ngày 06/12/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh xác định bị đơn Công ty TNHH Kỹ thuật Q, đến nay chưa đăng ký giải thể và có trụ sở hoạt động tại địa chỉ số 4 đường 9, khu phố 4, phường Linh Chiểu, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Nội dung khởi kiện:

Xét, về hình thức hợp đồng mua bán hàng hóa thể hiện giữa nguyên đơn và bị đơn đã xác lập hoàn toàn tự nguyện là phù hợp với quy định của pháp luật theo Điều 24 Luật Thương mại năm 2005.

Căn cứ lời khai của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ đơn kiện do nguyên đơn cung cấp thể hiện từ tháng 02/2021 đến tháng 6/2021, giữa nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận hợp đồng mua bán hàng hóa với nhau, cụ thể nguyên đơn cung cấp các sản phẩm Bulon, ốc vít cho bị đơn và nguyên đơn đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng, bị đơn đã nhận hàng và phải có trách nhiệm thanh toán tiền hàng cho nguyên đơn. Tính đến ngày 30/9/2021 là ngày cuối cùng bị đơn xác nhận công nợ với nguyên đơn, thì bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền 218.227.020 đồng và bị đơn đã ký xác nhận công nợ với nguyên đơn. Tuy nhiên, sau khi xác nhận công nợ với nguyên đơn thì bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với nguyên đơn, nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ 218.227.020 đồng là có cơ sở xem xét yêu cầu của của nguyên đơn.

Về cách trả: Bị đơn vi phạm hợp đồng đã lâu, nguyên đơn giao hàng hóa cho bị đơn đầy đủ, nhưng bị đơn vẫn không thanh toán tiền hàng hóa cho nguyên đơn, nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán làm 1 lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở, nên HĐXX chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

Về tiền lãi: Nguyên đơn không yêu cầu đối với bị đơn. Xét, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn nên HĐXX ghi nhận.

[3] Đối với bị đơn Công ty TNHH Kỹ thuật Q: Do bị đơn không đến Tòa án tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không gửi văn bản hay giao nộp tài liệu chứng cứ liên quan đến việc mua bán hàng hóa giữa nguyên đơn và bị đơn. Vì vậy, HĐXX căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để xác định bị đơn có nợ tiền mua bán hàng hóa của nguyên đơn và đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trên là có cơ sở chấp nhận và Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và hợp pháp. Nên HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đối với vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử: Vấn đề này, HĐXX ghi nhận bởi lý do vụ kiện có nhiều yêu cầu và cần thu thập tài liệu, chứng cứ của cơ quan khác mới giải quyết được vụ án. Nên, Hội đồng xét xử phải tiến hành các thủ tục xác minh, làm rõ, thu thập tài liệu, chứng cứ, nên dẫn tới việc kéo dài thời gian đưa vụ án ra xét xử.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 186, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 273, Điều 280, Điều 482 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 24, Điều 50, Điều 55 và Điều 306 Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần Công nghiệp và Thương mại LD về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” với Công ty TNHH Kỹ thuật Q.

Buộc Công ty TNHH Kỹ thuật Q trả cho Công ty Cổ phần Công nghiệp và Thương mại LD số tiền 218.227.020 đồng (Hai trăm mười tám triệu hai trăm hai mươi bảy ngàn không trăm hai mươi đồng), thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu bên bị thi hành án chưa thi hành, thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2. Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 10.911.351 (Mười triệu chín trăm mười một ngàn ba trăm năm mươi một) đồng buộc Công ty TNHH Kỹ thuật Q phải chịu theo quy định.

Trả lại cho Công ty Cổ phần Công nghiệp và Thương mại LD toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 5.455.676 (Năm triệu bốn trăm năm mươi lăm ngàn sáu trăm bảy mươi sáu) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0028614 ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng Đ hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án

dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Đ;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án ND TP.HCM;
- Chi cục THADS TP.Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Thị Loan